

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1. Giới thiệu chung về dự án/ dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên gói thầu: Thuê dịch vụ duy trì thường xuyên cây xanh theo phân cấp năm 2026 (từ ngày 01/3/2026 đến 31/12/2026).

- Tên dự án/ dự toán: Duy trì cây xanh theo phân cấp trên địa bàn phường Thanh Khê năm 2026 .

- Chủ đầu tư: UBND Phường Thanh Khê.

- Đơn vị điều hành thực hiện gói thầu: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Thanh Khê.

- Địa điểm thực hiện: Trên địa bàn Phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

- Quy mô dự án: Duy trì và chăm sóc thường xuyên đối với hệ thống cây xanh được UBND thành phố phân cấp quản lý trên địa bàn phường Thanh Khê năm 2026, gồm các nội dung công việc:

+ Duy trì thảm cỏ, cây xanh trang trí.

+ Duy trì cây xanh bóng mát loại 1, 2 và 3.

+ Trồng giặm cây xanh bóng mát.

+ Cắt thấp tán, khống chế chiều cao cây loại 1.

+ Cắt thấp tán, khống chế chiều cao cây loại 2.

+ Công tác gỡ phụ sinh cây cỏ thụ.

+ Đốn hạ cây sâu bệnh cây loại 1, 2 và 3.

+ Quét vôi gốc cây loại 1, 2 và 3.

+ Mua cọc chống chống dựng cây xanh phòng chống bão.

+ Một số nội dung khác có liên quan.

2. Mục tiêu công việc:

Duy trì và chăm sóc thường xuyên đối với hệ thống cây xanh được UBND thành phố phân cấp quản lý trên địa bàn phường Thanh Khê năm 2026.

Khối lượng danh mục thực hiện:

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG CÂY XANH BÓNG MÁT TẠI CÁC TUYẾN ĐƯỜNG <=7,5M TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG THANH KHÊ

Stt	Tên đường	Địa điểm	Tổng Số lượng cây	Loại cây			
				Mới trồng	Loại 1	Loại 2	Loại 3
	TỔNG		7569	168	4196	3158	47
I	PHƯỜNG THANH KHÊ		5393	168	3000	2193	32
1	Hà Đông 1	XH	36	0	17	19	0

2	Hà Đông 2	XH	39	0	28	11	0
3	Hà Đông 3	XH	19	0	16	3	0
4	Xuân Đán 2	XH	46	0	36	10	0
5	Xuân Đán 1	XH	32	0	16	16	0
6	Trung tâm Văn hóa - Thể Thao phường (cuối đường Xuân Đán 1)	XH	12	0	0	12	0
7	Kỳ Đông	XH	120	0	46	74	0
8	Thuận An 1	XH	10	0	6	4	0
9	Thuận An 2	XH	1	0	0	1	0
10	Thuận An 3	XH	10	0	4	5	1
11	Lê Quang Sung	XH	57	0	29	26	2
12	Kiệt 285 Trần Cao Vân (QH 5,5m)	XH	45	0	37	8	0
13	Xuân Đán 3	XH	22	0	17	4	1
14	Kiệt 340 Trần Cao Vân	XH	6	0	0	6	0
15	Kiệt 611 Trần Cao Vân	XH	16	0	8	8	0
16	Kiệt 19A Hà Huy Tập	XH	24	0	13	11	0
17	Kiệt 08 Nguyễn Đức Trung	XH	12	0	12	0	0
18	Đình Tiên Hoàng	TT	40		10	30	0
19	Nguyễn Cao	TKĐ	55	10	28	17	0
20	Đặng Đình Vân	TKĐ	25	0	22	3	0
21	Nguyễn Huy Lượng	TKĐ	73	2	57	14	0
22	Thanh Huy 1	TKĐ	10	0	2	8	0
23	Thanh Huy 2	TKĐ	25	0	15	10	0
24	Thanh Huy 3	TKĐ	20	0	14	6	0
25	Bàu Làng	TKĐ	65	0	48	17	0
26	Đỗ Ngọc Du	TKĐ	69	1	36	32	0
27	Ngô Gia Khảm	TKĐ	62	0	50	12	0
28	Xuân Hòa 1	TKĐ	18	0	11	7	0
29	Xuân Hòa 2	TKĐ	22	0	14	8	0
30	Yên Khê 2	TKĐ	339	17	131	189	2
31	Thanh Tân (K693 TCV cũ)	TKĐ	51	0	39	12	0
32	Kiệt 61 Nguyễn Đức Trung	TKĐ	12	0	9	3	0
33	Kiệt 32 Thanh Tân	TKĐ	2	0	0	1	1
34	Kiệt 114 Hà Huy Tập	TKĐ	28	0	21	7	0
35	Kiệt 05 Nguyễn Cao	TKĐ	14	0	13	1	0
36	Kiệt 05 Nguyễn Huy Lượng	TKĐ	16	0	12	4	0
37	Kiệt 15 Nguyễn Huy Lượng	TKĐ	15	0	11	4	0
38	Kiệt 400 Điện Biên Phủ	TKĐ	7	0	2	5	0
39	Kiệt 137 Kỳ Đông	TKĐ	21	0	15	6	0
40	Kiệt 33 Kỳ Đông	TKĐ	21	0	15	6	0

41	Đỗ Ngọc Du	TKĐ	21	21	0	0	0
42	Trần Xuân Lê	HK	249	1	135	113	0
43	Cù Chính Lan	HK	97	0	56	41	0
44	Phạm Nhữ Tăng & K61 Phạm Nhữ Tăng (Đường QH 3,5m)	HK	132	0	88	44	0
45	Phân Lãng 9	HK	58	2	42	14	0
46	Phân Lãng 10	HK	15	0	11	4	0
47	Phân Lãng 11	HK	29	0	16	13	0
48	Phân Lãng 12	HK	28	0	19	9	0
49	Phân Lãng 14	HK	18	0	11	7	0
50	Phân Lãng 15	HK	24	0	18	6	0
51	Phân Lãng 16	HK	12	0	8	4	0
52	Phân Lãng 17	HK	33	0	24	9	0
53	Phân Lãng 18	HK	28	0	26	2	0
54	Phân Lãng 19	HK	26	0	20	6	0
55	Thúc Tề	HK	31	0	25	6	0
56	Mai Xuân Thương	HK	70	0	43	27	0
57	Đoàn Nhữ Hải	HK	40	1	34	5	0
58	Nguyễn Biểu	HK	33	0	25	8	0
59	Nguyễn Hồng	HK	28	0	19	9	0
60	Thân Nhân Trung	HK	23	0	11	12	0
61	K203 Điện Biên Phủ (đường QH 5,5m)	HK	5	0	1	4	0
62	K223 Điện Biên Phủ (đường QH 5,5m)	HK	7	0	4	3	0
63	K237 Điện Biên Phủ (đường QH 5,5m)	HK	17	0	14	3	0
64	K48, K50, K62 & K105 Trần Xuân Lê	HK	42	0	17	20	5
65	K94 Trần Xuân Lê	HK	34	0	26	8	0
66	K22 Thúc Tề	HK	7	0	4	3	0
67	Trần Can	HK	77	0	60	17	0
68	Trần Cừ	HK	69	0	36	33	0
69	Nguyễn Nghiêm	HK	43	2	11	28	2
70	Mẹ Hiền	TKT	43	1	9	33	0
71	Mẹ Nhu	TKT	82	0	38	44	0
72	Nguyễn Văn Phương	TKT	22	6	5	11	0
73	Nguyễn Văn Huệ	TKT	63	2	6	55	0
74	Yên Khê 1	TKT	231	12	93	126	0
75	Phú Lộc 10	TKT	32	2	18	12	0

76	Phú Lộc 11	TKT	31	0	27	4	0
77	Phú Lộc 12	TKT	16	0	8	8	0
78	Phú Lộc 19	TKT	36	0	25	11	0
79	Phan Nhu	TKT	51	0	28	22	1
80	Đường QH 5,5m giữa Dũng Sĩ Thanh Khê & Nguyễn Thị Bảy	TKT	5	0	2	3	0
81	Phan Phu Tiên	TKT	75	0	57	18	0
82	Vũ Quỳnh	TKT	197	1	101	90	5
83	Ngô Đức Kế	TKT	51	1	34	16	0
84	Nguyễn Thị Thập	TKT	94	0	45	49	0
85	Nguyễn Thị Bảy	TKT	78	0	49	27	2
86	Bàu Trảng 1	TKT	21	0	18	3	0
87	Bàu Trảng 2	TKT	15	1	14	0	0
88	Bàu Trảng 3	TKT	27	6	13	8	0
89	Bàu Trảng 4	TKT	31	1	19	11	0
90	Bàu Trảng 5	TKT	32	0	26	5	1
91	Bàu Trảng 6	TKT	28	0	17	11	0
92	Bàu Trảng 7	TKT	36	2	15	18	1
93	Phục Đán	TKT	11	0	9	2	0
94	Phú Lộc 4	TKT	1	0	1	0	0
95	Thanh Khê 6	TKT	13	0	6	4	3
96	Lê Duy Đình	CG	71	3	50	18	0
97	Bé Văn Đàn	CG	145	12	98	35	0
98	Thái Thị Bôi	CG	188	21	44	123	0
99	Thuận An 6	CG	26	0	21	5	0
100	Thuận An 5	CG	14	0	12	2	0
101	Lê Thị Xuyên	CG	9	1	7	1	0
102	Bàu Sen 1	CG	25	0	11	14	0
103	Bàu Sen 2	CG	22	0	6	16	0
104	Bàu Sen 3	CG	14	0	5	9	0
105	K201 Điện Biên Phủ (QH 5,5m)	CG	9	0	6	3	0
106	K294 Điện Biên Phủ (QH 5,5m)	CG	45	0	36	9	0
107	Kiệt 242 Điện Biên Phủ (QH 5,5m)	CG	11	0	0	11	0
108	Kiệt 195 Thái Thị Bôi	CG	8	0	0	8	0
109	Đào Duy Từ	TC	8		7	1	0
110	Lê Ngô Cát	TC	27		20	7	0
111	Văn Cao	TG	32	0	7	22	3
112	Đặng Thai Mai	TG	39	9	19	11	0
113	Tản Đà	TG	40	0	14	26	0
114	Phạm Văn Nghị	TG	41	4	23	14	0
115	Nguyễn Phi Khanh	TG	32	0	20	10	2
116	Tôn Thất Tùng	TG	19	0	15	4	0

117	Trần Tổng	TG	37	1	17	19	0
118	Đào Duy Anh	TG	26	1	17	8	0
119	Phan Thanh	TG	84	11	61	12	0
120	Khu vực xung quanh Hồ Thạc Gián	TG	52	0	34	18	0
121	Nguyễn Gia Thiều	TG	2	0	1	1	0
122	Tô Ngọc Vân	VT	18	0	5	13	0
123	Đỗ Quang	VT	65	8	31	26	0
124	Nguyễn Hoàng	VT	67	3	21	43	0
125	Quang Dũng	VT	56	0	30	26	0
126	Bàu Hạc 2, 4, 5, 6	VT	26	2	15	9	0
II	(Khối lượng phường Hòa Minh sát nhập)		2176	0	1196	965	15
127	Lâm Quang Thự	HM	95		52	43	0
128	Phùng Chí Kiên	HM	109		81	26	2
129	Lê Văn Thịnh	HM	96		55	41	0
130	Vũ Quỳnh	HM	50		27	23	0
131	Ngô Đức Kế	HM	10		6	4	0
132	Đào Nguyên Phổ	HM	50		35	15	0
133	Dương Bích Liên	HM	81		54	25	2
134	Tân Trào	HM	14		3	11	
135	Hồng Thái	HM	28		9	19	
136	Trung Nghĩa 4	HM	41		13	27	1
137	Trung Nghĩa 5	HM	14		10	4	
138	Ngọc Hồi	HM	196		89	107	0
139	Hà Hồi	HM	104		48	56	0
140	Nguyễn Chích	HM	76		39	37	0
141	Đặng Minh Khiêm	HM	41		28	13	0
142	Phú Lộc 1	HM	46		35	10	1
143	Phú Lộc 2	HM	6		4	2	0
144	Phú Lộc 3	HM	33		23	10	0
145	Phú Lộc 5	HM	47		34	13	0
146	Phú Lộc 6	HM	15		10	5	0
147	Phú Lộc 7	HM	15		13	2	0
148	Phú Lộc 8	HM	30		18	12	0
149	Phú Lộc 9	HM	23		17	6	0
150	Phú Lộc 14	HM	33		23	10	0
151	Phú Lộc 15	HM	27		11	16	0
152	Phú Lộc 16	HM	32		18	14	0
153	Phú Lộc 17	HM	37		24	13	0
154	Phú Lộc 18	HM	31		22	9	0
155	Phú Lộc 20	HM	7		5	2	0
156	Phú Lộc 21	HM	23		13	10	0

157	Phú Lộc 22	HM	32		31	1	
158	Trung Nghĩa 8	HM	23		16	7	
159	Bàu Năng 1	HM	43		27	16	0
160	Bàu Năng 2	HM	42		20	22	0
161	Bàu Năng 3	HM	30		11	19	0
162	Đặng Huy Tá	HM	48		37	11	
163	Bàu Năng 4	HM	17		5	12	
164	Bàu Năng 5	HM	18		6	12	
165	Bàu Năng 6	HM	20		13	7	
166	Bàu Năng 7	HM	15		11	4	
167	Bàu Năng 8	HM	15		8	7	
168	Bàu Năng 9	HM	22		12	10	
169	Bàu Năng 10	HM	14		9	5	
170	Bàu Năng 15	HM	65		31	34	
171	Phạm Đình Hồ	HM	107		31	71	5
172	Nguyễn Thị Thập	HM	39		16	22	1
173	Đông Khởi	HM	45		30	15	
174	Nguyễn Xí	HM	71		22	47	2
175	Dũng Sĩ Thanh Khê	HM	53		16	37	
176	Trung Nghĩa 7	HM	24		24	0	
177	Nam Trân	HM	23		1	21	1

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG CÂY XANH TẠI CÔNG VIÊN, VƯỜN ĐẠO THEO PHÂN CẤP

STT	Khu Công viên, Vườn dạo	Địa điểm	KL Cây xanh bóng mát			Diện tích thảm cỏ (m ²)	Chiều dài lề cỏ (m)	Diện tích thảm hoa, lá màu (m ²)	Diện tích rào cảnh (m ²)	Tạo hình (cây)
			L1 (cây)	L2 (cây)	L3 (cây)					
1	2	3	4	5	6	7	8	8	9	10
1	Vườn dạo tại K112/59 Trần Cao Vân	Phường Xuân Hà (Tam Thuận cũ)	6	-	-	-	-	-	-	-
2	Vườn dạo tại H30-K569 Trần Cao Vân (03 lô đất thuộc Khu dân cư Thanh Lộc Đán A)	Phường Xuân Hà	2	2	-	-	-	-	-	-
3	Vườn dạo tại K03/4 Trần Xuân Lê (Công ty CV-CX bàn giao năm 2023)	Phường Thanh Khê Đông (Hòa Khê cũ)	1	2	-	207	72	9	-	5
4	Vườn dạo tại K249 Hà Huy	Phường Thanh Khê	-	2	-	-	-	-	-	-

	Tập	Đông (Hòa Khê cũ)								
5	Vườn dạo tại đường Phần Lãng 9-10-11 (Khu dân cư Nhà máy xay xát cũ)	Phường Thanh Khê Đông (Hòa Khê cũ)	17	3	-	121	141	-	-	-
6	Vườn dạo tại lô đất giáp với Trường mầm non Tuổi Hoa cơ sở 2 tại đường Phần Lãng 14	Phường Thanh Khê Đông (Hòa Khê cũ)	-	16	-	408	251	-	-	-
7	Vườn dạo tại khu vực Trạm trung chuyển rác (61 Nguyễn Đức Trung)	Phường Thanh Khê Đông	11	6	6	625	280	-	-	-
8	Vườn dạo tại góc đường Nguyễn Huy Lượng - Yên Khê 2	Phường Thanh Khê Đông	-	6	-	-	-	-	-	-
9	Vườn dạo tại 19 Nguyễn Huy Lượng (Công ty CV-CX bàn giao năm 2023)	Phường Thanh Khê Đông	17	3	-	622	194	30	-	-
10	Công viên vườn dạo tại khu vực Hồ Bàu Làng	Phường Thanh Khê Đông	26	4	-	969	619	51	-	21
11	Cải tạo cảnh quan Hồ 02 hecta	Phường Thanh Khê Tây	35	-	-	837	1,005	378	-	-
12	Vườn dạo tại rẻo đất dưới chân cầu vượt Ngã 3 Huế	Phường Thanh Khê Tây	25	-	-	909	283	16	-	-
13	Công viên, vườn dạo xung quanh Hồ Thạc Gián - Vĩnh Trung	Phường Thạc Gián	-	-	-	2,316	1,656	376	98	-
14	Khu vui chơi phường Thạc Gián (Công ty CV-CX bàn giao năm 2023)	Phường Thạc Gián	10	16	-	543	175	11	-	5
15	Vườn dạo tại Khu dân cư 294 Điện Biên Phủ	Phường Chính Gián	-	5	-	-	-	23	-	-
16	Mở rộng đường Đỗ Ngọc Du từ đường 5,5m lên 10,5m	Phường Thanh Khê				191				46.0
Tổng cộng:			150	65	6	7,748	4,676	894	98	77

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

Nhà thầu căn cứ vào các yêu cầu nêu trong E-HSMT lập biện pháp thi công và giá chào thầu.

3.1. Một số yêu cầu về dịch vụ:

* Yêu cầu đối với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ thực hiện gói thầu do nhà thầu lập:

- Phải đầy đủ các nội dung, công việc yêu cầu nêu trên, phù hợp với mô tả công việc tại Phạm vi cung cấp; đối với hạng mục cắt tỉa cây xanh nhà thầu phải có nêu đầy đủ phương án thi công bằng cơ giới và bằng biện pháp thủ công.

- Phải đáp ứng theo các quy trình thực hiện, chất lượng công việc tại các văn bản pháp luật hướng dẫn hiện hành;

- Phải chi tiết, cụ thể và phù hợp với tiến độ, nhân sự, thiết bị huy động sử dụng cho gói thầu;

- Nhà thầu phải lập hồ sơ quản lý chất lượng, kế hoạch, tiến độ quản lý vận hành và Nhật ký thi công để quản lý chất lượng.

- Nhà thầu phải xây dựng kế hoạch thực hiện, kiểm tra và đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và tiến độ.

- Nhà thầu trình bày quy trình thực hiện, giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thực hiện các hạng mục công việc trong bảng phạm vi cung cấp, khối lượng mời thầu phù hợp với quy định, đáp ứng theo yêu cầu công việc của E-HSMT

- Có thuyết minh công tác phối hợp với các đơn vị liên quan trên địa bàn thành phố trong quá trình thực hiện gói thầu.

3.2. Kế hoạch, phương án thực hiện từng hạng mục công việc trong phạm vi mời thầu, bao gồm:

- Phương án tổ chức, sắp xếp, bố trí: Nhân lực, máy móc, thiết bị, vật tư;

- Kế hoạch, phương án thực hiện (đảm bảo khối lượng, chất lượng, tiến độ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường...);

- Sắp xếp và phân bổ thời gian để thực hiện các hạng mục công việc.

- Biện pháp quản lý, bảo vệ gỗ thu hồi từ công tác đốn hạ, giải toả cây xanh phục vụ công tác bàn giao đúng đúng quy định.

- Phương án trồng thay thế cây xanh và trồng xử lý sự cố sau bão đảm bảo đúng theo yêu cầu.

3.3. Giải pháp phòng chống thiên tai và ngăn ngừa, khắc phục thiệt hại.

- Đề xuất các biện pháp cảnh báo, phòng ngừa rủi ro, khắc phục thiệt hại sự cố; Kế hoạch thực hiện, công tác ứng phó, công tác phối hợp chính quyền địa phương, các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện, công tác báo cáo.

3.4. Phương án vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy.

3.4.1 Phương án vệ sinh môi trường:

- Phương án thu gom, vận chuyển và xử lý phế thải, rác thảm cỏ gốc cây.
- Phương án xử lý cành, lá cây, phụ sinh thái ra trong quá trình duy trì cây xanh đô thị.

3.4.2. Phòng cháy, chữa cháy:

- Nhà thầu phải nêu các qui định, qui phạm tiêu chuẩn về phòng cháy chữa cháy sẽ được Nhà thầu áp dụng khi thi công công trình.
- Nhà thầu phải nêu các giải pháp, biện pháp phòng chống cháy nổ nói chung. Đặc biệt nêu rõ biện pháp phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện dịch vụ liên quan các hệ thống dễ cháy như dầu, các thiết bị điện, hóa chất...

3.5. Yêu cầu về an toàn giao thông, an toàn lao động

- Trong quá trình thực hiện gói thầu, Nhà thầu phải đảm bảo an toàn cho người và phương tiện qua lại. Sử dụng các biện pháp chống bụi, chống ồn và bảo đảm cho mọi hoạt động sản xuất và sinh hoạt bình thường trong khu vực thi công.
- Yêu cầu nhà thầu phải có đồng phục bảo hộ lao động và phương tiện máy móc có biển tên của nhà thầu khi thi công ngoài hiện trường, có bảo hiểm tai nạn cho người lao động, bảo hiểm cho máy móc thi công và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật.
- Đối với nhân sự đứng gầu và vận hành xe nâng người thực hiện công việc duy trì, cắt tỉa cây xanh phải được đào tạo chuyên sâu về an toàn điện.

3.6. Yêu cầu về đảm bảo chất lượng gói thầu:

- Hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu: Nhà thầu phải có sơ đồ bố trí nhân lực thực hiện cho các bộ phận quản lý chất lượng, tiến độ, các nhóm (tổ) thực hiện... chi tiết, phù hợp với nội dung công việc và tiến độ. Trong đó, quy định trách nhiệm của từng chức danh, từng bộ phận từ công tác chuẩn bị, thi công, theo dõi, giám sát.
- Thuyết minh phương án thống kê, lập hồ sơ theo dõi, biện pháp quản lý chất lượng công tác quản lý, vận hành, duy tu, duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố thuộc phạm vi, địa bàn gói thầu.

3.7. Yêu cầu về vật tư, vật liệu:

- Nhà thầu có phương án kiểm soát nguyên vật liệu đầu đầy đủ và luôn sẵn sàng để đáp ứng yêu cầu của gói thầu.
- Đáp ứng các yêu cầu chung theo quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

3.8. Yêu cầu sản phẩm đầu ra.

STT	Công việc	Yêu cầu kỹ thuật
1	Duy trì thảm cỏ	1. Thảm cỏ được phủ kín, phát triển xanh tốt, không vàng úa, sâu bệnh, vệ sinh sạch sẽ. 2. Tỷ lệ cỏ tạp tối đa lần trong thảm cỏ thuần chủng tồn tại không quá 5% tổng diện tích.

		<p>3. Thảm cỏ bị mất khoảng (nằm rải rác) không quá 5%.</p> <p>4. Thảm cỏ được phát định kỳ hàng tháng luôn bằng phẳng, thu dọn cỏ sau cắt sau cuối buổi làm việc.</p> <p>5. Xén thẳng lẻ cỏ theo chu vi, cách bó vỉa 10 cm.</p> <p>6. Công tác trồng giặm cỏ đảm bảo độ dày phủ kín bề mặt.</p>
2	Duy trì bồn hoa, bồn cảnh lá màu	<p>1. Bồn hoa, bồn cảnh lá màu phát triển bình thường, xanh tốt, không mất khoảng; cây không bị sâu bệnh, hoa không héo úa, vệ sinh sạch sẽ.</p> <p>2. Không có cỏ dại lẫn trong bồn hoa.</p> <p>3. Duy trì độ cao cần đối, phù hợp cảnh quan.</p>
3	Duy trì cây hàng rào, đường viên	<p>1. Cây hàng rào, cây đường viên phát triển xanh tốt, đảm bảo độ cao đồng đều, không bị mất khoảng, không có cây chết khô, được cắt tỉa vuông thành sắc cạnh, không lẫn cỏ dại.</p> <p>2. Duy trì độ cao theo quy định.</p>
4	Duy trì cây bóng mát mới trồng	<p>1. Tán: Phát triển đều, cân đối. Không có cành sà thấp, cành khô, sâu bệnh. Cành cắt bỏ phải đảm bảo đúng kỹ thuật, vết cắt phải được sơn phủ kín. Cắt tầy chồi, một số cành nhỏ thấp ảnh hưởng tầm nhìn giao thông.</p> <p>2. Thân: đứng thẳng, không có chồi, cùi. Nếu có cây nghiêng, cong vẹo phải chống sửa và buộc dây, đóng cọc chống đúng kỹ thuật.</p> <p>3. Góc cây: không bị mục rỗng.</p> <p>4. Hồ trồng cây: đảm bảo sạch sẽ, không có cỏ dại trong phạm vi hồ.</p>
5	Duy trì cây bóng mát loại 1	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kế hoạch thông báo việc cắt sửa, khảo sát hiện trường, liên hệ cắt điện. - Chuẩn bị vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc, giải phóng mặt bằng, bảo vệ cảnh giới đảm bảo giao thông, an toàn lao động. - Lấy nhánh khô, mé nhánh tạo tán cân đối, sơn vết cắt: Thực hiện ít nhất 02 lần/năm. - Tầy chồi: Thực hiện ít nhất 04 lần/năm. - Chống sửa cây nghiêng: Thực hiện ít nhất 01 lần/năm. - Vệ sinh quanh gốc cây: Thực hiện ít nhất 12 lần/năm. - Tán cây, thân cây, gốc cây, hồ trồng cây đảm bảo: <ul style="list-style-type: none"> + Tán cây: Đều, cân đối; không có cành sà thấp, cành khô, sâu bệnh. Cành cắt bỏ phải đảm bảo

		<p>đúng kỹ thuật, vết cắt phải được sơn phủ kín.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thân cây: Đứng thẳng, không có chồi cùi; trường hợp có cây nghiêng, cong vẹo phải được chống sửa đúng kỹ thuật. + Góc cây: Không bị mục rỗng. + Hồ trồng cây: Đảm bảo sạch sẽ, không có cỏ dại trong phạm vi hồ. <p>- Cây sinh trưởng xanh tốt, cây không bị sâu bệnh, mục rỗng (gốc, thân, cành).</p> <p>- Dọn dẹp vệ sinh sạch sẽ nơi làm việc sau khi thi công.</p>
6	Duy trì cây bóng mát loại 2	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kế hoạch thông báo việc cắt sửa, khảo sát hiện trường, liên hệ cắt điện. - Chuẩn bị vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc, giải phóng mặt bằng, bảo vệ cảnh giới đảm bảo giao thông và đặc biệt phải an toàn lao động. - Lấy nhánh khô, mé nhánh tạo tán cân đối, sơn vết cắt: Thực hiện ít nhất 02 lần/năm. - Tẩy chồi: Thực hiện ít nhất 03 lần/năm. - Chống sửa cây nghiêng: Thực hiện ít nhất 01 lần/năm. - Vệ sinh quanh gốc cây: Thực hiện ít nhất 12 lần/năm. - Tán cây, thân cây, gốc cây, hồ trồng cây đảm bảo: <ul style="list-style-type: none"> + Tán cây: Đều, cân đối; không có cành sà thấp, cành khô, sâu bệnh. Cành cắt bỏ phải đảm bảo đúng kỹ thuật, vết cắt phải được sơn phủ kín. + Thân cây: Đứng thẳng, không có chồi cùi; trường hợp có cây nghiêng, cong vẹo phải được chống sửa đúng kỹ thuật. + Góc cây: Không bị mục rỗng. + Hồ trồng cây: Đảm bảo sạch sẽ, không có cỏ dại trong phạm vi hồ. - Cây sinh trưởng xanh tốt, cây không bị sâu bệnh, mục rỗng (gốc, thân, cành). - Dọn dẹp vệ sinh sạch sẽ nơi làm việc sau khi thi công.
7	Duy trì cây bóng mát loại 3	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kế hoạch thông báo việc cắt sửa, khảo sát hiện trường, liên hệ cắt điện. - Chuẩn bị vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc, giải phóng mặt bằng, bảo vệ cảnh giới, đảm bảo giao thông và đặc biệt phải an toàn lao động. - Lấy nhánh khô, mé nhánh tạo tán cân đối, sơn

		<p>vết cắt: Thực hiện ít nhất 02 lần/năm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gỡ phụ sinh, ký sinh thông thường: Đảm bảo không có phụ sinh, ký sinh thông thường đeo bám cây bóng mát. - Vệ sinh quanh gốc cây: Thực hiện ít nhất 12 lần/năm. - Tán cây, thân cây, gốc cây, hồ trồng cây đảm bảo: <ul style="list-style-type: none"> + Tán cây: Điều, cân đối; không có cành sà thấp, cành khô, sâu bệnh. Cành cắt bỏ phải đảm bảo đúng kỹ thuật, vết cắt phải được sơn phủ kín. + Thân cây: Đứng thẳng, không có chồi cùi; trường hợp có cây nghiêng, cong vẹo phải được chống sửa đúng kỹ thuật. + Gốc cây: Không bị mục rỗng. + Hồ trồng cây: Đảm bảo sạch sẽ, không có cỏ dại trong phạm vi hồ. - Cây sinh trưởng xanh tốt, cây không bị sâu bệnh, mục rỗng (gốc, thân, cành). - Dọn dẹp vệ sinh sạch sẽ nơi làm việc sau khi thi công.
8	Cắt thấp tán, không chế chiều cao Cây loại 1, 2.	<ul style="list-style-type: none"> - Phân nhóm cây theo dạng tán cây để có phương án cắt tỉa phù hợp. - Cảnh giới an toàn cho khu vực có cây cần cắt thấp tán. - Cắt thấp tán cây, không chế chiều cao, tùy từng loại cây, từng loại cành cụ thể mà cắt sửa theo yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật, không chế chiều cao theo quy định. <p>* Kỹ thuật cắt tỉa: (Theo quy định Thông tư số 20/2005/BXD của Bộ Xây dựng và theo Quyết định số 195/QĐ-SXD ngày 05/5/2016 của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng)</p> <p>* Các dạng cắt tỉa cây xanh: Cây xanh phải được cắt tỉa đúng yêu cầu kỹ thuật nhằm tạo dáng cây và làm cho cây phát triển nhanh hơn và đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão. Thông thường có các loại cắt tỉa cây như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Làm quang vòm (đỉnh, ngọn, chóp) lá: loại bỏ các cành lá khô và gãy, những cành to bị bệnh hoặc nguy hiểm; + Làm mỏng vòm lá: loại bỏ bớt tán lá để giảm cản trở sự đi qua của gió trong mùa mưa bão;

		<p>+ Nâng cao vòm lá: loại bỏ những tán lá thấp nhất tạo thông thoáng tầm nhìn trên đường, các nơi có biển báo, đèn tín hiệu giao thông;</p> <p>+ Giảm bớt ngọn: không chế chiều cao, làm thấp đỉnh ngọn cây bằng cách cắt tỉa tự nhiên ít nhất là 1/3 độ lớn của các cành cây to bị loại bỏ;</p> <p>+ Phục hồi ngọn: thực hiện việc cắt tỉa để lấy lại cấu trúc tự nhiên của cây (đối với những cây đã bị cắt tỉa hoặc xén ngọn không đúng cách).</p> <p>* Mẫu cắt tỉa và không chế chiều cao cây: Theo quy định tại Quyết định số 2059/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND thành phố Đà Nẵng và Quyết định số 195/QĐ-SXD ngày 05/5/2016 của Sở Xây dựng TP Đà Nẵng.</p> <p>- Thu dọn cành, lá cây, thu gom chuyển về địa điểm, cơ sở xử lý mà nhà thầu đề xuất và xử lý theo phương án đề xuất của nhà thầu đảm bảo theo đúng quy định.</p>
9	Gỡ phụ sinh cây cổ thụ Cây loại 3	<p>- Cảnh giới giao thông, đảm bảo an toàn tại khu vực có cây cần gỡ phụ sinh.</p> <p>- Tháo dỡ phụ sinh đeo bám ảnh hưởng đến sức sống cây trồng và mỹ quan đô thị; đảm bảo sau khi thực hiện cây xanh không còn phụ sinh đeo bám.</p>
10	Đốn hạ cây sâu bệnh, cây nghiêng ngã mất an toàn - Cây loại 1, 2, 3	<p>- Thường xuyên tuần tra cây bóng mát, phát hiện kịp thời những trường hợp cây bị sâu bệnh, mục thân, mục gốc, có nguy cơ ngã đổ, mất an toàn để báo cáo chủ đầu tư để xử lý.</p> <p>- Khảo sát, lập kế hoạch, liên hệ cắt điện, chuẩn bị dụng cụ, giải phóng mặt bằng, căng dây cảnh báo, cảnh giới giao thông, an toàn cho khu vực và đảm bảo an toàn lao động.</p> <p>- Đốn hạ cây, chặt, cưa thân cây thành từng khúc để tại chỗ.</p> <p>- Đào gốc san lấp hoàn trả mặt bằng: Cây sau khi đốn hạ phải đào sạch gốc cây, hoàn trả mặt bằng (nếu có) phù hợp với hiện trạng, đảm bảo chất lượng và mỹ quan.</p> <p>- Thu dọn cành lá, vận chuyển gốc cây về địa điểm, cơ sở xử lý mà nhà thầu đề xuất và xử lý theo quy định.</p> <p>- Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công.</p>
11	Quét vôi gốc Cây loại 1, 2, 3	<p>- Chuẩn bị, vận chuyển vôi và nước tời vôi.</p> <p>- Lọc vôi, quét vôi quanh gốc cây cao 1m tính từ</p>

		<p>mặt đất gốc cây, thực hiện tối thiểu 01 lần/năm. Khối lượng vật tư sử dụng (cho 01 lần) đảm bảo theo quy định tại Định mức dự toán Duy trì cây xanh đô thị.</p> <p>- Dọn dẹp vệ sinh sạch sẽ nơi làm việc sau khi thi công.</p>
12	Trồng mới cây xanh	<p>- Khảo sát, xác định vị trí trồng cây.</p> <p>- Đào đất hố trồng cây xanh, xúc đất ra ngoài, cho đất thừa vào bao.</p> <p>- Vận chuyển đất đen, phân hữu cơ từ vị trí tập kết đến từng hố đào, cự ly bình quân 30m.</p> <p>- Vận chuyển cây từ vị trí tập kết đến từng hố đào, cự ly bình quân 30m. Cây giống để trồng không bị bể bầu, không bị gãy cành, gãy thân.</p> <p>- Cắt bỏ túi bầu cây, nhẹ nhàng đặt bầu cây vào hố sao cho bầu cây nằm giữa hố, giữ thân cây đứng thẳng, lấp đất, chèn chặt đất làm bồn, tưới nước, đóng cọc chống theo đúng yêu cầu kỹ thuật.</p> <p>- Cây sau khi trồng phát triển xanh tốt bình thường, không nghiêng ngã.</p> <p>- Bảo dưỡng cây xanh sau khi trồng 90 ngày đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.</p> <p>- Công tác trồng và bảo dưỡng cây xanh đảm bảo yêu cầu theo Quyết định số 195/QĐ-SXD ngày 05/5/2016 của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định tạm thời liên quan đến thiết kế, kỹ thuật trồng, chăm sóc, duy tu bảo dưỡng cây xanh bóng mát công cộng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- Khối lượng vật liệu sử dụng đảm bảo theo quy định tại Văn bản số 8329/UBND-QLĐT ngày 10/10/2016) của UBND thành phố Đà Nẵng, đối với công tác Trồng, bảo dưỡng cây xanh.</p>

3.9. Các yêu cầu khác

- Nhà thầu phải có đề xuất phương án lấy nước để phục vụ cho gói thầu. Nguồn nước đảm bảo không bị nhiễm độc, nhiễm mặn, nhiễm phèn, độ pH thích hợp với cây xanh (pH từ 6-7).

- Yêu cầu về nhân sự chủ chốt:

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ/ trình độ chuyên môn ⁽²⁾
1	Cán bộ phụ trách kỹ thuật:	01	tối thiểu 05 năm hoặc tối	- Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Cảnh quan & kỹ

	<p>- Đã từng tham gia ở vị trí tương tự ít nhất 01 công trình/ gói thầu có quy mô, tính chất tương tự như gói thầu đang xét.</p> <p>* Tài liệu chứng minh: Hợp đồng thi công/ cung cấp dịch vụ để chứng minh kinh nghiệm có kèm theo bảng giá ký hợp đồng, phụ lục hợp đồng (nếu có) và Biên bản nghiệm thu hoàn thành hoặc xác nhận hoàn thành của chủ đầu tư; Hóa đơn; Quyết định bổ nhiệm hoặc Thông báo (danh sách) ban chỉ huy công trường; Các quyết định phê duyệt có liên quan hoặc xác nhận của chủ đầu tư có thể hiện quy mô, tính chất công trình/ gói thầu.</p>		<p>thiểu 01 hợp đồng</p>	<p>thuật hoa viên hoặc Lâm nghiệp hoặc chuyên ngành liên quan cây xanh;</p> <p>- Có chứng nhận huấn luyện An toàn, vệ sinh lao động còn hiệu lực tính đến thời điểm đóng thầu;</p> <p>- Có căn cước công dân được đính kèm theo E-HSDT;</p> <p>- Có tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự: Hợp đồng lao động còn thời hạn với nhà thầu hoặc thỏa thuận giữa nhà thầu và cá nhân được đề xuất về việc tham gia gói thầu nếu nhân sự không thuộc sự quản lý của nhà thầu hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương;</p> <p>- Có Bản cam kết của cá nhân được đề xuất cho gói thầu: cam kết rằng cá nhân sẽ tham gia thực hiện hoàn thành gói thầu đang xét, và sắp xếp dự các cuộc họp để triển khai công việc cho gói thầu theo yêu cầu của Chủ đầu tư, (đối với nội dung công việc liên quan đến vị trí này). Đồng thời cam kết không đang quá trình tham gia các gói thầu khác có thời gian trùng với gói thầu đang xét.</p> <p>- Có đầy đủ tài liệu hợp pháp chứng minh đáp ứng các yêu cầu trên.</p>
2	<p>Cán bộ phụ trách an toàn lao động:</p> <p>- Đã từng tham gia ở vị trí tương tự ít nhất 01 công trình/ gói thầu có quy mô, tính chất tương tự như gói thầu đang xét.</p> <p>* Tài liệu chứng minh: Hợp đồng thi công/ cung cấp dịch</p>	01	<p>Tối thiểu 03 năm hoặc tối thiểu 01 hợp đồng</p>	<p>- Tốt nghiệp cao đẳng trở lên khối Ngành kỹ thuật hoặc Cảnh quan và kỹ thuật hoa viên hoặc nhóm ngành Lâm Nghiệp;</p> <p>- Có chứng nhận huấn luyện An toàn, vệ sinh lao động còn hiệu lực tính đến thời điểm đóng thầu;</p> <p>- Có căn cước công dân được đính kèm theo E-HSDT;</p> <p>- Có tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự: Hợp</p>

	<p>vụ để chứng minh kinh nghiệm có kèm theo bảng giá ký hợp đồng, phụ lục hợp đồng (nếu có) và Biên bản nghiệm thu hoàn thành hoặc xác nhận hoàn thành của chủ đầu tư; Hóa đơn; Quyết định bổ nhiệm hoặc Thông báo (danh sách) ban chỉ huy công trường; Các quyết định phê duyệt có liên quan hoặc xác nhận của chủ đầu tư có thể hiện quy mô, tính chất công trình/ gói thầu.</p>			<p>đồng lao động còn thời hạn với nhà thầu hoặc thỏa thuận giữa nhà thầu và cá nhân được đề xuất về việc tham gia gói thầu nếu nhân sự không thuộc sự quản lý của nhà thầu hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có Bản cam kết của cá nhân được đề xuất cho gói thầu: cam kết rằng cá nhân sẽ tham gia thực hiện hoàn thành gói thầu đang xét, và sắp xếp dự các cuộc họp để triển khai công việc cho gói thầu theo yêu cầu của Chủ đầu tư, (đối với nội dung công việc liên quan đến vị trí này). Đồng thời cam kết không đang quá trình tham gia các gói thầu khác có thời gian trùng với gói thầu đang xét. - Có đầy đủ tài liệu hợp pháp chứng minh đáp ứng các yêu cầu trên.
3	<p>Cán bộ vận hành cắt tỉa cành cây cao trên 5m</p>	02	<p>Tối thiểu 01 năm hoặc tối thiểu 01 hợp đồng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có chứng chỉ/chứng nhận đã hoàn thành đào tạo về vận hành xe nâng người; - Có chứng nhận huấn luyện An toàn, vệ sinh lao động còn hiệu lực tính đến thời điểm đóng thầu; - Có căn cước công dân được đính kèm theo E-HSDT; - Có tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự: Hợp đồng lao động còn thời hạn với nhà thầu hoặc thỏa thuận giữa nhà thầu và cá nhân được đề xuất về việc tham gia gói thầu nếu nhân sự không thuộc sự quản lý của nhà thầu hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương; - Có Bản cam kết của cá nhân được đề xuất cho gói thầu: cam kết rằng cá nhân sẽ tham gia thực hiện hoàn thành gói thầu

				đang xét. - Có đầy đủ tài liệu hợp pháp chứng minh đáp ứng các yêu cầu trên.
--	--	--	--	---

- Yêu cầu về thiết bị thi công:

STT	Loại thiết bị và đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có
1	<p>Xe bồn tưới nước dung tích 5m³:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm thiết bị: Hoạt động tốt; - Có giấy chứng nhận đăng ký xe chuyên dùng; - Có giấy chứng nhận kiểm định còn hiệu lực đến thời điểm đóng thầu; - Thiết bị có thể thuộc sở hữu nhà thầu hoặc nhà thầu đi thuê; - Đối với trường hợp đi thuê, nhà thầu cung cấp hợp đồng nguyên tắc thuê thiết bị phục vụ thi công cho gói thầu này (Hợp đồng có nêu tên gói thầu, dự án, có dấu giáp lai của nhà cung cấp đối với hợp đồng có từ 02 tờ trở lên), bên cho thuê phải có ngành nghề phù hợp với quy định hiện hành, cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh quyền sở hữu. - Không sử dụng các loại thiết bị không được cấp phép lưu hành tại Việt Nam. <p>* Ghi chú: Nhà thầu phải chuẩn bị tài liệu bản gốc để Chủ đầu tư đối chiếu khi có yêu cầu. Trường hợp bản gốc không trùng khớp với các tài liệu nhà thầu cung cấp trong hồ sơ dự thầu thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận trong đấu thầu, nhà thầu sẽ bị loại và bị xử lý theo quy định của Luật đấu thầu</p>	01
2	<p>Ô tô tải tự đổ ≥ 2.5 T:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm thiết bị: Hoạt động tốt; - Có giấy chứng nhận đăng ký xe chuyên dùng; - Có giấy chứng nhận kiểm định còn hiệu lực đến thời điểm đóng thầu; - Thiết bị có thể thuộc sở hữu nhà thầu hoặc nhà thầu đi thuê; - Đối với trường hợp đi thuê, nhà thầu cung cấp hợp đồng nguyên tắc thuê thiết bị phục vụ thi công cho gói thầu này (Hợp đồng có nêu tên gói thầu, dự án, có dấu giáp lai của nhà cung cấp đối với hợp đồng có từ 02 tờ trở lên), bên cho thuê phải có ngành nghề phù hợp với quy định hiện hành, cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh quyền sở hữu. - Không sử dụng các loại thiết bị không được cấp phép lưu hành tại Việt Nam. <p>* Ghi chú: Nhà thầu phải chuẩn bị tài liệu bản gốc để Chủ đầu tư đối chiếu khi có yêu cầu. Trường hợp bản gốc không trùng khớp với các tài liệu nhà thầu cung cấp trong hồ sơ dự thầu thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận trong đấu thầu, nhà thầu sẽ bị loại và bị</p>	02

	xử lý theo quy định của Luật đấu thầu	
3	<p>Xe cầu tự hành. Tải trọng $\geq 2,5$ tấn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm thiết bị: Hoạt động tốt; - Có giấy chứng nhận đăng ký xe; - Có giấy đăng kiểm đầy đủ đúng theo quy định pháp luật; - Thiết bị có thể thuộc sở hữu nhà thầu hoặc nhà thầu đi thuê; - Đối với trường hợp đi thuê, nhà thầu cung cấp hợp đồng nguyên tắc thuê thiết bị phục vụ thi công cho gói thầu này (Hợp đồng có nêu tên gói thầu, dự án, có dấu giáp lai của nhà cung cấp đối với hợp đồng có từ 02 tờ trở lên), bên cho thuê phải có ngành nghề phù hợp với quy định hiện hành, cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh quyền sở hữu. - Không sử dụng các loại thiết bị không được cấp phép lưu hành tại Việt Nam. <p>* Ghi chú: Nhà thầu phải chuẩn bị tài liệu bản gốc để Chủ đầu tư đối chiếu khi có yêu cầu. Trường hợp bản gốc không trùng khớp với các tài liệu nhà thầu cung cấp trong hồ sơ dự thầu thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận trong đấu thầu, nhà thầu sẽ bị loại và bị xử lý theo quy định của Luật đấu thầu</p>	01
4	<p>Xe thang /Xe cầu gắn gầu (giỏ nâng người kiểm định theo xe) $\geq 15m$:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm thiết bị: Hoạt động tốt; - Có giấy chứng nhận đăng ký xe; - Có giấy đăng kiểm đầy đủ đúng theo quy định pháp luật; - Thiết bị có thể thuộc sở hữu nhà thầu hoặc nhà thầu đi thuê; - Đối với trường hợp đi thuê, nhà thầu cung cấp hợp đồng nguyên tắc thuê thiết bị phục vụ thi công cho gói thầu này (Hợp đồng có nêu tên gói thầu, dự án, có dấu giáp lai của nhà cung cấp đối với hợp đồng có từ 02 tờ trở lên), bên cho thuê phải có ngành nghề phù hợp với quy định hiện hành, cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh quyền sở hữu. - Không sử dụng các loại thiết bị không được cấp phép lưu hành tại Việt Nam. <p>* Ghi chú: Nhà thầu phải chuẩn bị tài liệu bản gốc để Chủ đầu tư đối chiếu khi có yêu cầu. Trường hợp bản gốc không trùng khớp với các tài liệu nhà thầu cung cấp trong hồ sơ dự thầu thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận trong đấu thầu, nhà thầu sẽ bị loại và bị xử lý theo quy định của Luật đấu thầu</p>	01
5	<p>Xe thang /Xe cầu gắn gầu (giỏ nâng người kiểm định theo xe) $\geq 12m$:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm thiết bị: Hoạt động tốt; - Có giấy chứng nhận đăng ký xe; - Có giấy đăng kiểm đầy đủ đúng theo quy định pháp luật; - Thiết bị có thể thuộc sở hữu nhà thầu hoặc nhà thầu đi thuê; 	01

	<p>- Đối với trường hợp đi thuê, nhà thầu cung cấp hợp đồng nguyên tắc thuê thiết bị phục vụ thi công cho gói thầu này (Hợp đồng có nêu tên gói thầu, dự án, có dấu giáp lai của nhà cung cấp đối với hợp đồng có từ 02 tờ trở lên), bên cho thuê phải có ngành nghề phù hợp với quy định hiện hành, cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh quyền sở hữu.</p> <p>- Không sử dụng các loại thiết bị không được cấp phép lưu hành tại Việt Nam.</p> <p>* Ghi chú: Nhà thầu phải chuẩn bị tài liệu bản gốc để Chủ đầu tư đối chiếu khi có yêu cầu. Trường hợp bản gốc không trùng khớp với các tài liệu nhà thầu cung cấp trong hồ sơ dự thầu thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận trong đấu thầu, nhà thầu sẽ bị loại và bị xử lý theo quy định của Luật đấu thầu</p>	
6	Cưa máy cầm tay. Công suất $\geq 1,3\text{kW}$, còn hoạt động tốt	02
7	Máy bơm điện: Công suất $\geq 1,5\text{kW}$, còn hoạt động tốt	02
8	Máy bơm xăng: Công suất $\geq 3\text{CV}$, còn hoạt động tốt	02
9	Máy cắt cỏ cầm tay, còn hoạt động tốt	02

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm

- Tiêu chí đánh giá chất lượng dịch vụ đối với gói thầu

Stt	Công việc	Yêu cầu kỹ thuật	Tiêu chí đánh giá
1	Tưới nước thấm cỏ thuần chủng bằng máy bơm nước động cơ điện 1,5kW	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
2	Phát thấm cỏ thuần chủng bằng máy cắt cỏ công suất 3CV	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
3	Làm cỏ tạp	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
4	Trồng dặm cỏ gừng, tính 10% DT (cỏ lá tre)	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
5	Phun thuốc phòng trừ sau cỏ	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
6	Bón phân thấm cỏ	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.

7	Tưới nước thảm hoa, lá màu bằng máy bơm nước động cơ điện 1,5kW	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
8	Tưới nước cây cảnh tạo hình bằng máy bơm nước động cơ điện 1,5kW	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
9	Duy trì thảm hoa, lá màu	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
10	Duy trì cây cảnh tạo hình	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
11	Duy trì cây bóng mát mới trồng bằng xe bồn 5m ³	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
12	Duy trì cây bóng mát loại 1	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
13	Duy trì cây bóng mát loại 2	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
14	Duy trì cây bóng mát loại 3	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
15	Cắt thấp tán, không chế chiều cao Cây loại 1	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
16	Cắt thấp tán, không chế chiều cao Cây loại 2	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
17	Gỡ phụ sinh cây cổ thụ cây loại 3	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
18	Đốn hạ cây sâu bệnh (Cây loại 1)	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
19	Đốn hạ cây sâu bệnh (Cây loại 2)	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
20	Quét vôi gốc Cây loại 1	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
21	Quét vôi gốc Cây loại 2	Thực hiện đúng các	Thực hiện đúng yêu

		yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
22	Quét vôi gốc Cây loại 3	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
23	Trồng cây xanh cỡ bầu 06x0,6x0,6 (Trồng dặm cây bóng mát)	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.
24	Mua cọc chống chống dựng cây phòng /chống bão	Thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V	Thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật: được đánh giá là Đạt và ngược lại.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Theo quy định hiện hành.